

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 13 – VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2025/DS-ST
Ngày: 26 - 9 - 2025
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 – VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mộng Tiền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Mên

Ông Ngô Văn Chiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thoản, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Khu vực 13 - Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 - Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn An - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 13 - Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 308/2025/TLST-DS ngày 20 tháng 5 năm 2025 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2025/QĐXXST-DS, ngày 25 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 25/2025/QĐST-DS ngày 12 tháng 9 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1958; Cư trú: ấp Đ, xã L, Thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Huỳnh Văn H: Ông Võ Hà T, sinh năm 1991; Cư trú: D đường P, khu vực Y, Phường C, Thành phố Cần Thơ theo văn bản ủy quyền ngày 18/12/2024 (có mặt).

- Bị đơn: Ông Trương Minh V, sinh ngày 01/01/1979; Cư trú: đường T, ấp M, xã C, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 27/12/2024 của ông Huỳnh Văn H và quá trình giải quyết vụ án người đại diện hợp pháp cho ông Huỳnh Văn H là ông Võ Hà T trình bày: Ông Huỳnh Văn H và ông Trương Minh V quen biết nhau khi ông V đến huyện T, tỉnh Sóc Trăng làm ăn. Thấy ông V là người xa quê, hoàn cảnh khó khăn, lại bị nhiều người hăm dọa do thiếu nợ, ông H thương tình nên cho vay tiền để có vốn kinh doanh. Ngày 18/02/2024, ông H cho ông V vay 110.000.000 đồng, có lập biên nhận, không thỏa thuận lãi suất và cũng không ấn định thời hạn trả, mà

khi nào ông H cần thì sẽ thông báo để ông V hoàn trả. Vài tháng sau, ông H tiếp tục cho ông V vay thêm 10.000.000 đồng, số tiền này được ông V bổ sung vào biên nhận ngày 18/02/2024, tổng cộng ông V đã vay 120.000.000 đồng. Tuy nhiên, từ khi vay đến nay ông V không trả nợ, bỏ bê làm ăn, sang nhượng nơi kinh doanh, đem xe tải đi cầm cố và trốn tránh nghĩa vụ. Từ tháng 4/2024, ông H nhiều lần gọi điện đòi nợ nhưng ông V chỉ hứa suông, thậm chí còn có lời lẽ xúc phạm, hăm dọa ông H và gia đình. Mặc dù ông H đã yêu cầu thanh toán trước tháng 10/2024 nhưng ông V vẫn không thực hiện. Tại biên nhận ngày 18/02/2024 ông H chỉ cho ông V ghi bổ sung số tiền mượn 10.000.000 đồng mà không cho ký tên nên ông H yêu cầu rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 10.000.000 đồng. Ông H thay đổi yêu cầu khởi kiện đối với thời gian tính lãi từ ngày 27/12/2024 đến ngày xét xử sơ thẩm. Nay, ông H yêu cầu ông Trương Minh V trả số tiền gốc 110.000.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 27/12/2024 đến khi xét xử sơ thẩm ngày 29/9/2025 là 09 tháng 02 ngày, với mức lãi suất 9%/năm bằng 7.480.000 đồng.

Bị đơn ông Trương Minh V đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án; triệu tập tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải ngày 10/6/2025, ngày 29/7/2025; triệu tập tham gia phiên tòa ngày 12/9/2025 và ngày 29/9/2025 nhưng ông Trương Minh V vắng mặt và không cung cấp văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên ông Trương Minh V không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu khởi kiện 10.000.000 đồng, thay đổi yêu cầu khởi kiện đối với ngày tính tiền lãi. Nguyên đơn ông H chỉ yêu cầu ông Trương Minh V trả số tiền gốc 110.000.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 27/12/2024 đến khi xét xử sơ thẩm ngày 29/9/2025 là 09 tháng 02 ngày, với mức lãi suất 9%/năm bằng 7.480.000 đồng, các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 - Vĩnh Long phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa đã tuân thủ theo quy định của pháp luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật Tố tụng dân sự. Riêng bị đơn không thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật Tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: Qua kết quả nhận xét, đánh giá, phân tích từ những lời khai của đương sự và những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy, ông Trương Minh V có vay của ông Huỳnh Văn H số tiền 110.000.000 đồng, có lập biên nhận vay tiền ngày 18/02/2024. Kết luận giám định số 561/Kl-KTHS ngày 25/8/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành Phố Hồ Chí Minh kết luận chưa có đủ cơ sở để xác định chữ viết của ông V nhưng không xác định là không phải chữ viết của ông V. Tuy nhiên, qua xác minh cán bộ tại buổi làm việc ngày 17/10/2024 đã xác định việc ông V có thừa nhận còn nợ ông H. Ông Phạm Mỹ C là người làm chứng đã có tự khai xác định có chứng kiến việc ông V mượn của ông H số tiền 110.000.000 đồng. Đối với yêu cầu tính lãi của ông H từ thời điểm khởi kiện đến ngày xét xử sơ thẩm với lãi suất 9%/năm là phù hợp với quy định. Tại phiên tòa nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền vay vốn gốc 10.000.000 đồng và thời gian tính tiền lãi nằm trong phạm vi khởi kiện nên đề

ngợi Hội đồng xét xử chấp nhận. Do đó, ông H khởi kiện ông V yêu cầu trả số tiền vay vốn gốc là 110.000.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 27/12/2024 đến khi xét xử sơ thẩm ngày 29/9/2025 là 09 tháng 02 ngày, với mức lãi suất 9%/năm bằng 7.480.000 đồng là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về chi phí tố tụng và án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị đơn phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thẩm quyền giải quyết, quan hệ pháp luật tranh chấp: Nguyên đơn ông Huỳnh Văn H khởi kiện ông Trương Minh V yêu cầu trả tiền vay vốn gốc và tiền lãi nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án này là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” và bị đơn cư trú tại ấp M, xã C, tỉnh Vĩnh Long nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 13 - Vĩnh Long theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Ông Trương Minh V đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng ông V vắng mặt không có lý do lần thứ hai nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đương sự.

[3] Theo đơn khởi kiện ngày 27/12/2024 của ông Huỳnh Văn H khởi kiện ông Trương Minh V. Biên nhận ngày 18/02/2024 thể hiện tên người vay tiền là “Trương Minh V” có căn cước công dân số 084079009107 nhưng người ký tên ghi là “Viễn”. Tại biên bản tự thỏa thuận ngày 17/10/2024 của Công an thị trấn C, tỉnh Trà Vinh (nay là Công an xã C, tỉnh Vĩnh Long) lập về việc thỏa thuận giữa ông Huỳnh Văn H và ông Trương Minh V liên quan đến việc ông V vay tiền của ông H không trả nên ông V đã dùng điện thoại hăm dọa và xúc phạm ông H. Qua xác minh cán bộ tại buổi làm việc ngày 17/10/2024 xác định đúng là ông Trương Minh V. Đồng thời, Công văn số 22/CAX ngày 07/8/2025 của Công an xã C xác nhận thông tin nơi cư trú và xác định ông V tên đúng là Trương Minh V, sinh ngày 01/01/1979; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại đường T, ấp M, xã C, tỉnh Vĩnh Long; căn cước công dân số 084079009107 cấp ngày 05/10/2022. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định người ông H khởi kiện là ông Trương Minh V.

[4] Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn ông H tự nguyện rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu ông V trả số tiền vay vốn gốc 10.000.000 đồng trong phạm vi yêu cầu khởi kiện của ông H quy định tại khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Đình chỉ phần yêu cầu khởi kiện của ông H yêu cầu ông V trả số tiền vay vốn gốc 10.000.000 đồng.

[5] Theo đơn khởi kiện ngày 27/12/2024 của ông Huỳnh Văn H khởi kiện ông Trương Minh V trả cho ông H tiền lãi tính từ ngày 18/04/2024 đến khi xét xử sơ thẩm, lãi suất 9%/năm. Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, ông Huỳnh Văn H thay đổi yêu cầu tính tiền lãi từ ngày ngày 27/12/2024 đến khi xét xử sơ thẩm ngày 29/9/2025 là 09 tháng 02 ngày, với mức lãi suất 9%/năm bằng

7.480.000 đồng, việc thay đổi này không vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện ban đầu quy định tại khoản 1 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu thay đổi này.

[6] Về nội dung vụ án: Ông H khởi kiện ông V yêu cầu trả số tiền vay vốn gốc là 110.000.000 đồng và tiền lãi tính ngày 27/12/2024 đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 29/9/2025 là 09 tháng 02 ngày, lãi suất 9%/năm bằng 7.480.000 đồng.

Xét thấy, ngày 18/02/2024 ông Huỳnh Văn H có cho ông Trương Minh V vay số tiền 110.000.000 đồng, có lập biên nhận vay tiền, không thỏa thuận lãi suất, không ấn định thời hạn trả nợ. Sau đó vài tháng, ông H tiếp tục cho ông V vay thêm 10.000.000 đồng, có ghi bổ sung vào biên nhận ngày 18/02/2024. Trong quá trình vay, ông V không thực hiện việc trả nợ như thỏa thuận, nhiều lần né tránh, hứa hẹn nhưng không thanh toán. Từ tháng 4/2024, ông H nhiều lần yêu cầu trả nợ, đến trước tháng 10/2024 đã thông báo cho ông V nhưng ông V vẫn không thực hiện, thậm chí còn có hành vi dùng điện thoại gọi điện hăm dọa và xúc phạm ông H. Biên nhận ngày 18/02/2024 thể hiện bên giao tiền là ông Huỳnh Văn H, bên nhận tiền là ông Trương Minh V. Kết luận Giám định số 561/KI-KTHS ngày 25/8/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành Phố Hồ Chí Minh kết luận “Không đủ cơ sở kết luận chữ viết nội dung “Viễn có mượn thêm mười triệu đồng”, chữ viết “Viễn” dưới mục “Người nhận tiền” trên tài liệu ký hiệu A so với chữ viết dùng làm mẫu so sánh đứng tên Trương Minh V1 trên tài liệu ký hiệu M là có phải do cùng một người viết ra hay không”. Tuy nhiên, kết luận này cũng không khẳng định không phải do ông V viết. Theo xác minh Công an xã C, ngày 17/10/2024, khi làm việc theo yêu cầu của ông H, ông V có thừa nhận còn nợ tiền ông H theo biên nhận kèm theo đơn yêu cầu, đồng thời có lời lẽ xúc phạm ông H (Bút lục 56-61). Trong biên nhận vay tiền ngày 18/4/2024 thể hiện đầy đủ thông tin nhân thân của người vay là ông Trương Minh V, gồm họ tên, ngày tháng năm sinh và số căn cước công dân, ngày cấp của ông V; các thông tin này đúng với dữ liệu do Công an xã C cung cấp (Bút lục 44-46). Điều đó, chứng tỏ ông V đã trực tiếp cung cấp thông tin nhân thân để lập biên nhận vay tiền. Người ra, theo lời khai của người thân ông V có đi làm ăn tại Sóc Trăng nhưng bị thua lỗ. Người làm chứng ông Phạm Mỹ C là người ký làm chứng trong biên nhận có văn bản xác nhận việc chứng kiến ông viên vay của ông H 110.000.000 đồng. Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, mặc dù Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ, ông V đều vắng mặt không lý do, không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của ông H. Từ các chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định ông V chính là người vay tiền của ông H số tiền 110.000.000 đồng. Đối với yêu cầu tính lãi từ ngày 27/12/2024 đến ngày xét xử sơ thẩm 29/9/2025 tương ứng 09 tháng 02 ngày với mức lãi suất 9%/năm thành tiền 7.480.000 đồng, yêu cầu này là có căn cứ, không vượt quá trần lãi suất quy định, phù hợp quy định tại các điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 về nghĩa vụ trả tiền vay và lãi suất trong hợp đồng vay tài sản. Do đó, có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Văn H.

[7] Từ các nhận định và phân tích trên, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đề nghị của Kiểm sát viên có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về chi phí tố tụng: Buộc ông Trương Minh V chịu là 2.061.000 đồng (*Hai triệu không trăm sáu mươi một nghìn đồng*) tiền chi phí giám định. Ông Huỳnh Văn H đã tạm ứng trước số tiền chi phí tố tụng nên ông Huỳnh Văn H được nhận lại 2.061.000 đồng (*Hai triệu không trăm sáu mươi một nghìn đồng*) sau khi Cơ quan thi hành án dân sự thu của ông Trương Minh V rồi giao lại cho ông Huỳnh Văn H.

[9] Về án phí dân sự: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 5, khoản 3 Điều 26, Các điều 35, 39, 91, 97, 147, 227, 228, 244, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Các điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; Các điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ phần yêu cầu khởi kiện của ông H yêu cầu ông V trả số tiền vay vốn gốc 10.000.000 đồng.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Huỳnh Văn H.

Buộc ông Trương Minh V trả cho ông Huỳnh Văn H tiền vay vốn gốc là 110.000.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 27/12/2024 đến ngày 29/9/2025 là 7.840.000 đồng. Tổng cộng hai khoản là 117.840.000 đồng (*Một trăm mười bảy triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng*).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền còn phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về chi phí tố tụng: Buộc ông Trương Minh V chịu là 2.061.000 đồng (*Hai triệu không trăm sáu mươi một nghìn đồng*) tiền chi phí giám định. Ông Huỳnh Văn H đã tạm ứng trước số tiền chi phí tố tụng nên ông Huỳnh Văn H được nhận lại 2.061.000 đồng (*Hai triệu không trăm sáu mươi một nghìn đồng*) sau khi Cơ quan thi hành án dân sự thu của ông Trương Minh V rồi giao lại cho ông Huỳnh Văn H.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Trương Minh V phải chịu 5.874.000 đồng (*Năm triệu tám trăm bảy mươi bốn nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, các đương sự có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 13 – Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mộng Tiên